| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 195/2024/HS - ST<br>Ngày 10 - 7 - 2024 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hoàng Thị Nhung.

*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Lò Văn Chung.

2. Ông Nguyễn Văn Cường.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:*** Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2024/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2024/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vạ B** - Sinh năm 1971; Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vạ Bua S1 (đã chết) và Sộng Thị D1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Sộng Thị A và 01 con (sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, tại bản án số 53/2020/HS-ST ngày 22/7/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 20/3/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 20/3/2024 tổ công tác Công an xã H, huyện S làm nhiệm vụ test thử ma tuý đối với Vạ B là trường hợp bị tố giác có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc tổ công tác đã phát hiện bắt quả tang B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ từ trong túi quần bên trái đang mặc củB một gói nilon màu hồng, bên trong gói nilon chứa một viên nén màu hồng

và chất bột liên kết màu trắng (B khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B, thu giữ và niêm phong vật chứng là gói nilon chứa chất nghi là ma tuý.

Cùng ngày tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Viên nén màu hồng có khối lượng là 0,10 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu D1;

- Số bột màu trắng có khối lượng là 0,022 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu D2.

Tại bản kết luận giám định số 736/KL ngày 22/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

*- Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.*

*- Mẫu ký hiệu D2 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,022 gam.*

*Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,10 gam loại Methamphetamine và 0,022 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 19/3/2024 B đem theo số tiền 50.000đ đi bộ từ nhà đến bản C, xã H, huyện S để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đến bản C thì B gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ danh tính, B hỏi mua được một viên Hồng phiến cùng một ít Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với số tiền 50.000đ. Sau khi mua được ma tuý, B cho vào túi quần đang mặc rồi đem về để sử dụng. Khoảng 10 giờ, ngày 20/3/2024 khi B đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã H, huyện S đến làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSSM ngày 21 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vạ B về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i

khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Vạ B từ 01 năm 03 tháng - 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 20/3/2024 đối với Vạ B cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon có chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 736/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,10 gam loại Methamphetamine và 0,022 gam loại Heroine (Heroin)..."*.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/3/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,022 gam ma túy loại Heroine và 0,10 gam ma túy loại Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,122 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội

Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo đã từng chấp hành án phạt tù về tội phạm ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí, làm ăn lương thiện, chở thành người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy tính khó giáo dục, cải tạo và ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy đã được sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là các vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vạ B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vạ B 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2**. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh Nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0003838.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 119/QĐ – VKSSM ngày 21/5/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**3**. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/7/2024).

**Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**

**Thành viên Hội đồng xét xử** **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Nhung**

**Thành viên Hội đồng xét xử** **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Nhung**